

Số: /2026/TT-BYT Hà Nội, ngày tháng năm 2026

THÔNG TƯ

Sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ và Thông tư số 17/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chí và hướng dẫn kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp tỉnh và cấp huyện

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ và Thông tư số 17/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chí và hướng dẫn kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp tỉnh và cấp huyện.

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2014/TT-BYT quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ

1. Sửa đổi Điều 5 như sau:

“Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp, cấp lại giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ thuộc địa bàn quản lý.

2. Sửa đổi Điều 7 như sau:

“1. Trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 6 Thông tư này đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động (sau đây viết tắt là cơ quan cấp giấy phép hoạt động).

2. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động phải thành lập tổ thẩm định để tổ chức thẩm định và có biên bản thẩm định theo mẫu quy định tại Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động có văn bản hướng dẫn trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ hoàn thiện hồ sơ.

3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định, cơ quan cấp giấy phép hoạt động phải cấp giấy phép hoạt động cho trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ theo mẫu quy định tại Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Thông tư này, trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Khi thay đổi địa điểm, trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ phải bảo đảm các điều kiện hoạt động quy định tại Điều 3 và Điều 4 Thông tư này và báo cáo bằng văn bản về việc thay đổi địa điểm gửi cơ quan cấp giấy phép hoạt động để thẩm định các điều kiện hoạt động tại địa điểm mới. Sau khi thẩm định theo thủ tục quy định từ khoản 1 đến khoản 3 Điều này, cơ quan cấp giấy phép hoạt động cấp lại giấy phép hoạt động theo địa điểm mới.

5. Trường hợp giấy phép hoạt động của trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ bị mất, rách, hỏng hoặc sai sót thông tin thì trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ có trách nhiệm gửi đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động đến cơ quan cấp giấy phép hoạt động theo mẫu quy định tại Phụ lục số 2b ban hành kèm theo Thông tư này. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động của trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ kèm theo tài liệu chứng minh nội dung, thông tin sai sót cần sửa lại (trong trường hợp có sai sót thông tin), cơ quan cấp giấy phép hoạt động có trách nhiệm cấp lại giấy phép hoạt động cho trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.”

3. Bãi bỏ Điều 9.

4. Thay thế, bãi bỏ các cụm từ sau đây:

a) Thay thế cụm từ “*Hội Chữ thập đỏ cấp huyện trở lên*” tại điểm đ khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 8 bằng cụm từ “*Hội Chữ thập đỏ cấp tỉnh trở lên*”;

b) Bãi bỏ cụm từ “*huyện*”, “*cấp huyện*”, “*Phòng y tế*” tại Điều 11.

5. Thay thế Mẫu giấy phép hoạt động sơ cấp cứu chữ thập đỏ tại Phụ lục số 4 bằng Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2013/TT-BYT quy định tiêu chí và hướng dẫn kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp tỉnh và cấp huyện

1. Thay thế cụm từ “*cấp tỉnh và cấp huyện*” bằng cụm từ “*cấp tỉnh*”.

2. Bãi bỏ khoản 2 Điều 1, Điều 2, khoản 2 Điều 3 và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư.

3. Bãi bỏ cụm từ “*huyện*”, “*thị trấn*” tại Thông tư và các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư.

4. Bãi bỏ cụm từ “*Trung tâm Da liễu hoặc Bệnh viện Da liễu hoặc Trung tâm phòng chống bệnh xã hội hoặc Trung tâm y tế dự phòng*” tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Y tế (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng Bộ Y tế (để phối hợp chỉ đạo);
- Các Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo; Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Các Vụ, Cục, Văn phòng Bộ - Bộ Y tế;
- Hội Chữ thập đỏ Việt Nam;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KCB, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Văn Thuấn

Phụ lục
MẪU GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG SƠ CẤP CỨU CHỮ THẬP ĐỎ
(Ban hành kèm theo Thông tư số /2026/TT - BYT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

.....¹.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:²...../³...- GPHĐSCCCTĐ

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG SƠ CẤP CỨU CHỮ THẬP ĐỎ

.....⁴.....

Căn cứ Luật Hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12;

Căn cứ Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chữ thập đỏ;

Căn cứ Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động của trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số/2026/TT-BYT;

Căn cứ biên bản thẩm định ngày.....tháng... năm của⁵.....;

Xét đề nghị của.....⁶.....

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG SƠ CẤP CỨU CHỮ THẬP ĐỎ

Cho: ⁷.....

Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật:

Số quyết định thành lập:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Hình thức tổ chức: ⁸.....

Địa điểm:⁹.....

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật sơ cấp cứu theo danh mục các kỹ thuật sơ cấp cứu ban hành theo Bảng:..... Phụ lục số 1 của Thông tư số 17/2014/TT-BYT.

Thời gian làm việc hằng ngày: 24/24h.

Cấp mới: ¹⁰ Cấp lại:

.....¹¹....., ngày... tháng... năm....

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

¹ Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động.

² Số giấy phép hoạt động.

³ Chữ viết tắt của cơ quan cấp giấy phép hoạt động.

⁴ Chức vụ của người có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động.

⁵ Tên cơ quan thẩm định.

⁶ Ghi rõ chức vụ người đứng đầu của đơn vị được giao chức năng đầu mối cấp, cấp lại.

⁷ Tên trạm/điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

⁸ Trạm hoặc điểm sơ cấp cứu.

⁹ Ghi rõ địa chỉ của trạm/điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

¹⁰ Đánh dấu “X” vào ô cấp mới hoặc cấp lại.

¹¹ Địa danh.